

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 23/01/2025

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Phạm Thị Thuyền và ông Nguyễn Tất Trọng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Vũ Đình Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng S, sinh năm 1996. Tên gọi khác: không; nơi sinh: Huyện N; nơi ĐKKTT và nơi ở: Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Không xác định, và bà: Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, tại trại tạm giam Công an tỉnh K theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 54 ngày 09/10/2024 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh K - Bị cáo có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 02/2024 do tính tò mò muốn thử cảm giác khi sử dụng ma túy đá, Nguyễn Hồng S lập một tài khoản facebook (không nhớ tên) để tìm kiếm người bán ma túy. Sau đó S đặt mua 03 viên ma túy (dạng kẹo) của một người không rõ tên, tuổi địa chỉ với giá 200.000 đồng/1 viên, tổng số tiền 03 viên ma túy là 600.000 đồng, người này đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày S đi xe ôm của một người không quen biết đi đến khu vực vắng

người trên thành phố H theo chỉ dẫn của người này. Tại đây S đi bộ ra khu vực cánh đồng khoảng 20 m đến 30 m gặp một người đàn ông khoảng trên 30 tuổi, dáng người cao, gầy. Tại đây, người đàn ông đưa cho S 03 viên ma túy dạng viên nén, màu vàng thì S đưa cho người này 600.000 đồng (gồm 03 tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng). S đi bộ ra chỗ người lái xe ôm rồi đi về cất giấu 03 viên ma túy vào tủ trong phòng ngủ của S để sử dụng sau. Ngày 03/10/2024 Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh K khám xét khẩn cấp chỗ ở của S phát hiện thu giữ 01 khẩu súng và 03 viên ma túy có đặc điểm nêu trên. Ngày 31/10/2024 Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh K có quyết định tách hành vi và chuyển tài liệu liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của S đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số 397/KL- KTHS ngày 11/10/2024 của phòng K Công an tỉnh K kết luận: Mẫu 03 (ba) viên nén màu vàng (*ký hiệu M1, M2, M3*) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là: 1,298 gam.

Về vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHONG BÌ KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 379/KL- KTHS” ngày 03/11/2024 Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh K bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang quản lý, chờ xử lý theo quy định; Đối với điện thoại S sử dụng để đặt mua ma túy bị hỏng nên S đã vứt đi không thu hồi được.

Theo bản cáo trạng số 04/CT-VKS-NG ngày 27/12/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Nguyễn Hồng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo có đơn xin xử vắng mặt, khai nhận hành vi phạm tội như truy tố của VKS huyện N là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: . **Về tội danh:** Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hồng S** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. **Về hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo từ 21- 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với bị cáo. **Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 điều 47 BLHS, khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHONG BÌ KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 379/KL- KTHS”. **Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 03/10/2024 tại nhà của mình ở thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Hồng S có hành vi cất giấu trái phép 1,298 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh K phát hiện thu giữ tang vật, đã chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

[3]. Về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến việc phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện N. Chỉ vì tò mò, muốn thử cảm giác khi sử dụng ma túy, thiếu hiểu biết quy định của pháp luật đã dẫn đến việc phạm tội của bị cáo, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện N. Không những vậy tệ nạn ma túy còn là một trong những mối đe dọa lớn đối với an ninh nhân loại, gây ra tác hại rất lớn đối với cá nhân, gia đình và xã hội, làm suy thoái về đạo đức, lối sống. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm dành cho bị cáo.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết này.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS

[9]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng và hiện chuyển vật chứng cho chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang gồm: Mẫu vật hoàn lại đựng trong túi ni long có khối lượng đã trừ bì 1,198 gam. Được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín mặt trước in nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHONG BÌ KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 379/KL- KTHS” mặt sau có hình dấu tròn nội dung: PHÒNG K CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hàn N. Theo kết luận giám định số 397/KL- KTHS ngày 11/10/2024 của phòng K Công an tỉnh K. Đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10]. Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[11]. Các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị can, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Đối với người chở xe ôm không biết bị cáo đi mua ma túy về sử dụng nên không đề cập việc xử lý.

[12]. **Về án phí:** Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Áp dụng khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng S phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S 01 năm 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2, Điều 106 Bộ luật TTHS: Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại đựng trong túi ni long có khối lượng đã trừ bì 1,198 gam. Được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín mặt trước in nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG BÌ KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 379/KL- KTHS” mặt sau có hình dấu tròn nội dung: PHÒNG K CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hàn N. Theo kết luận giám định số 397/KL- KTHS ngày 11/10/2024 của phòng K Công an tỉnh K.(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 10/ 01/2025)

Về án phí: bị cáo Nguyễn Hồng S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bị cáo nhận được bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thuyền Nguyễn Tất Trọng

Vũ Minh Hải

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bộ phận HSNV công an huyện Ninh Giang.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kom Tum;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kom Tum.
- Lưu hồ sơ.

Vũ Minh Hải